

CHUYÊN ĐỀ: PHÂN SỐ

Câu 1: Viết phép chia sau dưới dạng phân số: $8 : 15$

A. $\frac{15}{8}$

B. $\frac{8}{15}$

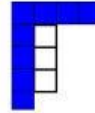
C. $\frac{23}{15}$

D. $\frac{15}{23}$

Câu 2: Có 4 phân số, phân số nào biểu diễn phần tô đậm của hình sau:

A. $\frac{8}{3}$

C. $\frac{8}{11}$



B. $\frac{3}{8}$

D. $\frac{3}{11}$

Câu 3: Chọn câu trả lời đúng:

A. $\frac{6}{7} > 1$

B. $\frac{5}{3} < 1$

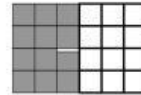
C. $\frac{15}{7} = 1$

D. $\frac{6}{6} = 1$

Câu 4: Chọn phân số bằng phân số $\frac{1}{2}$ và ứng với tỉ lệ phần tô đậm trong hình vẽ.

A. $\frac{12}{24}$

C. $\frac{12}{12}$



B. $\frac{24}{12}$

D. $\frac{13}{12}$

Câu 5: Điền phân số thích hợp vào ô trống.

$$\frac{5}{3} = \frac{5 \times 4}{3 \times 4} = \frac{\boxed{}}{12}$$

A. $\frac{5}{3}$

B. $\frac{5}{12}$

C. $\frac{4}{12}$

D. $\frac{20}{12}$

Câu 6: Rút gọn phân số sau: $\frac{63}{45}$

A. $\frac{6}{5}$

B. $\frac{4}{5}$

C. $\frac{7}{5}$

D. $\frac{3}{5}$

Câu 7: Phân số nào sau đây tối giản?

A. $\frac{6}{10}$

B. $\frac{3}{2}$

C. $\frac{4}{12}$

D. $\frac{8}{6}$

Câu 8: Phân số nào sau đây bằng phân số $\frac{4}{7}$

- A. $\frac{16}{28}$ B. $\frac{9}{21}$ C. $\frac{6}{21}$ D. $\frac{15}{21}$

Câu 9: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

- a) $\frac{15}{45} = \frac{1}{3}$ ☐ c) $\frac{4}{20} = \frac{1}{5}$ ☐
b) $\frac{9}{27} = \frac{2}{3}$ ☐ d) $\frac{6}{14} = \frac{2}{7}$ ☐

Câu 10: Quy đồng mẫu số hai phân số sau: $\frac{4}{5}$ và $\frac{7}{3}$

- A. $\frac{4}{8}$ và $\frac{7}{8}$ B. $\frac{12}{15}$ và $\frac{35}{15}$ C. $\frac{4}{15}$ và $\frac{7}{15}$ D. $\frac{11}{15}$ và $\frac{7}{15}$

Câu 11: Hãy viết $\frac{3}{5}$ và 2 thành hai phân số có mẫu chung là 5

- A. $\frac{3}{5}$ và $\frac{2}{5}$ B. $\frac{6}{5}$ và $\frac{3}{5}$ C. $\frac{3}{5}$ và $\frac{10}{5}$ D. $\frac{3}{5}$ và $\frac{18}{5}$

Câu 12: Quy đồng mẫu số các phân số sau: $\frac{1}{4}; \frac{2}{5}; \frac{3}{2}$

- A. $\frac{5}{20}; \frac{2}{20}; \frac{30}{20}$ B. $\frac{1}{20}; \frac{8}{20}; \frac{30}{20}$ C. $\frac{5}{20}; \frac{8}{20}; \frac{3}{20}$ D. $\frac{5}{20}; \frac{8}{20}; \frac{30}{20}$

Câu 13: Số thích hợp điền vào chỗ trống: $\frac{9}{7} = \frac{\square}{21}$

- A. 27 B. 9 C. 3 D. 7

Câu 14: Phân số nào sau đây bằng 2?

- A. $\frac{13}{7}$ B. $\frac{14}{7}$ C. $\frac{15}{7}$ D. $\frac{8}{1}$

Câu 15: Chọn câu trả lời đúng.

- A. $\frac{4}{10} > \frac{6}{10}$ B. $\frac{5}{7} > 1$ C. $\frac{3}{2} < \frac{1}{2}$ D. $\frac{8}{4} = 2$

Câu 16: Điền số thích hợp vào ô trống: $\frac{2}{79} > \frac{\square}{79}$

- A. 3 B. 2 C. 1 D. 4

Câu 17: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô vuông:

a) $3 \text{ cm} = \frac{3}{10} \text{ dm}$ ☐

c) $1367 \text{ mm} = \frac{1367}{100} \text{ m}$ ☐

b) $\frac{312}{1000} \text{ m} = 312 \text{ cm}$ ☐

d) $25 \text{ dm} = \frac{25}{10} \text{ m}$ ☐

Câu 18: Phân số nào sau đây nhỏ hơn phân số $\frac{9}{40}$

A. $\frac{3}{20}$

B. $\frac{2}{5}$

C. $\frac{2}{8}$

D. $\frac{3}{10}$

Câu 19: Khoanh vào trước câu trả lời đúng:

A. $\frac{8}{9} > \frac{10}{9}$

B. $\frac{4}{5} < \frac{6}{7}$

C. $\frac{12}{7} = \frac{24}{21}$

D. $\frac{8}{9} > \frac{11}{12}$

Câu 20: Kết quả của phép toán: $\frac{3}{8} + \frac{18}{5} + 4 = ?$

A. $\frac{164}{40}$

B. $\frac{159}{40}$

C. $\frac{319}{40}$

D. $\frac{219}{40}$

Câu 21: Một hình chữ nhật có chiều rộng là $\frac{5}{8} \text{ m}$, chiều dài hơn chiều rộng là 1 m . Tính nửa chu vi hình chữ nhật.

A. $\frac{13}{8} \text{ m}$

B. $\frac{13}{4} \text{ m}$

C. $\frac{15}{8} \text{ m}$

D. $\frac{9}{4} \text{ m}$

Câu 22: Kết quả của phép tính: $\frac{8}{3} - \frac{1}{2} - 1 = ?$

A. $\frac{7}{6}$

B. 2

C. $\frac{13}{6}$

D. $\frac{11}{6}$

Câu 23: Tìm x, biết: $x - \frac{1}{6} = \frac{13}{4} - \frac{5}{2}$

A. $x = \frac{7}{12}$

B. $x = \frac{11}{12}$

C. $x = \frac{13}{12}$

D. $x = \frac{15}{12}$

Câu 24: Một trang trại nuôi gà, bán $\frac{5}{4}$ số gà trong hai ngày. Ngày đầu bán được $\frac{1}{2}$ số gà của trại. Hỏi ngày thứ hai bán được mấy phần của tổng số gà mà trại có?

A. $\frac{7}{4}$ tổng số gà

C. $\frac{3}{4}$ tổng số gà

B. $\frac{6}{4}$ tổng số gà

D. $\frac{1}{4}$ tổng số gà

Câu 25: Kết quả của phép nhân: $\frac{11}{4} \times \frac{7}{15} = ?$

A. $\frac{18}{19}$

B. $\frac{77}{19}$

C. $\frac{18}{60}$

D. $\frac{77}{60}$

Câu 26: Tính diện tích hình chữ nhật, biết chiều dài là $\frac{25}{8}$ m và chiều rộng là $\frac{3}{4}$ m.

A. $\frac{75}{32} \text{ m}^2$

B. $\frac{28}{12} \text{ m}^2$

C. $\frac{28}{32} \text{ m}^2$

D. $\frac{75}{12} \text{ m}^2$

Câu 27: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) $\frac{7}{3} \times \frac{5}{2} = \frac{35}{6}$ ☐

c) $\frac{9}{4} \times \frac{6}{5} - \frac{3}{2} \times \frac{4}{3} = \frac{142}{20}$ ☐

b) $\frac{8}{9} \times \left(\frac{4}{3} - \frac{2}{3} \right) = \frac{16}{9}$ ☐

d) $\frac{1}{2} \times \left(\frac{8}{5} + \frac{2}{5} \right) = 1$ ☐

Câu 28: $\frac{3}{7}$ của 21 = ?

A. 1

B. 9

C. 49

D. 19

Câu 29: Kết quả của phép chia: $\frac{7}{5} : \frac{3}{2} = ?$

A. $\frac{14}{15}$

B. $\frac{21}{10}$

C. $\frac{10}{7}$

D. $\frac{21}{7}$

Câu 30: Tìm x, biết: $\frac{9}{7} : x = \frac{3}{4}$

A. $x = \frac{27}{11}$

B. $x = \frac{27}{28}$

C. $x = \frac{36}{21}$

D. $x = \frac{28}{27}$